

Bản án số: 84/2018/HSST

Ngày: 08 – 6 – 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

1/ Ông Dương Văn Dân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2018/QĐXXST-HS ngày 25/5/2018 đối với bị cáo:

Lưu Minh K, sinh năm: 1979, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Số 20/24G Hồ Thị Kỷ, Phường 1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 724/3 Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Minh T và bà Trương Thị Lệ Y; vợ: Trương Huệ Q (sinh năm 1982); con: Có 01 người con (sinh năm: 2004); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 1489/HSST, ngày 22/7/1998, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo kháng cáo, đến ngày 22/3/1999, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên ý án sơ thẩm; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2001, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 26/9/2012. Đối với phần bồi thường dân sự nêu trong bản án, đến nay Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hồ Chí Minh chưa thụ lý. Ngày 29/5/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 ban hành Quyết định đưa vào Trung tâm Giáo dục Lao động- Bảo trợ Xã hội Phú Văn quản lý, giáo dục và chữa bệnh với thời gian 24 tháng, kể từ ngày 17/5/2012. Ngày 12/5/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 ban hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện thời gian 24 tháng, kể từ ngày 17/5/2014. Ngày 16/8/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 10 ban hành Quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Nhị Xuân, để quản lý cắt con, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý

trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 22/11/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 10 ban hành Quyết định hủy Quyết định nêu trên do quá thời gian quy định. Ngày 29/11/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8 ban hành Quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Nhị Xuân, để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 29/01/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8 ban hành Quyết định hủy Quyết định nêu trên do Lưu Minh K bị khởi tố và bắt tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2018. (Có mặt).

Bị hại: Chị Trần Mỹ H, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Số 135 Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số 256 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm: 197; nơi cư trú: Ấp Phú Thuận, xã Phú Thạnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 15 phút, ngày 24/11/2017, Lưu Minh K đi bộ đến trước nhà trọ số 135 Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8 thì nhìn thấy chiếc xe gắn máy hiệu Wave biển số 53R9-1580 của chị Trần Mỹ H để trong khuôn viên nhà trọ, xe không khóa cở, không người trông coi; nên K đi vào lấy trộm chiếc xe trên đem về nhà, sau đó K nhờ Nguyễn Quang V (là người thuê phòng cùng dãy trọ cùng với K) dẫn đi bán xe trên thì V đồng ý. V dẫn K đi bán xe cho Hồ Văn U với giá 1.500.000 đồng. K cho V 50.000 đồng tiền công dẫn K đi bán xe. Khi đi bán xe, K không nói cho V biết xe trên do trộm cắp mà có. Bị mất xe, chị H đến Công an Phường 12, Quận 8 trình báo. Vụ việc, được lập hồ sơ chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ. Qua kiểm tra dữ liệu trong camera khu vực nhà trọ nơi chị H thuê phòng ở, có hình ảnh Lưu Minh K lấy trộm xe gắn máy của chị H. Qua truy xét, ngày 27/11/2017, Công an Quận 8 phát hiện K nên đưa về trụ sở làm rõ và K khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe gắn máy nêu trên.

Ngày 04/12/2017, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: Trị giá 01 chiếc xe gắn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 53R9-1580 là 3.400.000 đồng.

Chị Trần Mỹ H không có yêu cầu bồi thường trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt.

Ngày 19/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 29/01/2018 bắt tạm giam đối với Lưu Minh K.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Minh K khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Qua điều tra, xe gắn máy biển số 53R9-1580 do ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: 256 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Quận Phú Nhuận đứng tên đăng ký sở hữu (hiện ông C đã bán nhà đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu). Ông Trần Văn T (cha ruột của chị Trần Mỹ H) khai mua chiếc xe trên của ông C vào năm 2012, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Sau đó, ông T không có nhu cầu sử dụng chiếc xe

nên đã cho lại chị H để đi lại. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe biển số 53R9-1580, nhưng chưa có kết quả.

Đối với Nguyễn Quang V khi dẫn Lưu Minh K đi bán xe biển số 53R9-1580 cho Hồ Văn U thì V không biết xe trên do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Đối với Hồ Văn U hiện đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 91/CT – VKS ngày 26/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lưu Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử phạt bị cáo Lưu Minh K mức án tù 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành) và không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự (vì người bị hại không có yêu cầu) cũng như đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đối với tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại là chị Trần Mỹ H; vào khoảng hơn 04 giờ 15 phút, ngày 24/11/2017, tại khu vực khuôn viên nhà trọ số 135 Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 (một) chiếc xe gắn máy, hiệu Wave, biển số 53R9-1580, qua định giá xác định có trị giá là 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng), thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lưu Minh K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Về nhân thân: Theo quy định của Bộ luật hình sự, mặc dù bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích, nhưng cho thấy bị cáo có quá trình nhân thân rất xấu. Lẽ ra, bị cáo phải biết tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm đã gây ra và rèn luyện để phấn đấu thành công dân tốt, sống có ích xã hội; nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý,

thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; phía bị hại đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lưu Minh K là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt. Tại phiên tòa, bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt; xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về số tiền thu lợi bất chính: Mặc dù bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt, nhưng theo khai nhận của bị cáo thì số tiền bị cáo có được từ việc bán chiếc xe do phạm tội mà có là 1.500.000 đồng; nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về vật chứng:

- 01 (một) chiếc xe gắn máy, hiệu Wave, biển số 53R9-1580, không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý;

- 01 (một) CD – R80MQ màu đỏ (ghi lại hình ảnh của bị cáo K đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe gắn máy, hiệu Wave, biển số 53R9-1580; được camera khu vực nhà trọ số 135 Cao Xuân Dục, Phường 12, Quận 8 ghi lại), hiện không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Nguyễn Quang V khi dẫn Lưu Minh K đi bán chiếc xe gắn máy, biển số 53R9-1580 cho Hồ Văn U thì V không biết chiếc xe trên do phạm tội mà có; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với Hồ Văn U, hiện đã bỏ đi khỏi địa phương; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Lưu Minh K 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 29/01/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lưu Minh K.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Buộc bị cáo Lưu Minh K nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) CD – R80MQ màu đỏ.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 76/PNK, ngày 19/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lưu Minh K phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc